

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG
VÀ CÁC BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

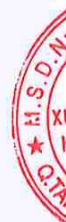
Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ban Tổng giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng và các biện pháp triển khai thực hiện.

PHẦN 1: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Đơn vị tính: tỷ đồng.

| TT | CHỈ TIÊU | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 | Tỷ lệ % (TH/KH) |
|----|---|-------------------|--------------------|-----------------|
| I | Tổng doanh thu | 229,10 | 199,785 | 87,20 |
| 1 | Doanh thu kinh doanh hàng hóa dịch vụ | 144,10 | 132,012 | 91,61 |
| a | Doanh thu hàng hoá (nhôm, hàng tiêu dùng, hàng NN,...) | 111,00 | 114,032 | 102,73 |
| | - <i>Kinh doanh nhôm</i> | <i>95,00</i> | <i>101,812</i> | <i>107,17</i> |
| | - <i>Kinh doanh hạt tiêu dùng, hàng nông nghiệp,...</i> | <i>11,000</i> | <i>12,22</i> | <i>111,09</i> |
| | + Hàng tiêu dùng: hạt nhựa (Mình Anh) | | 11,874 | |
| | + Hàng nông nghiệp (Đông Á) | | 0,189 | |
| | + Hàng khác (thanh lý Xăng dầu) | | 0,157 | |
| b | Doanh thu kinh doanh, cho thuê thiết bị xe cơ giới | 20,00 | 9,047 | 45,24 |
| | - <i>Hàng hoá (thiết bị xe cơ giới)</i> | | <i>5,091</i> | |
| | + Xe cầu, | | 3,764 | |
| | +Xe tải Gonow | | 0,114 | |
| | + Máy đào, búa đóng cọc | | 1,214 | |
| | - <i>Cho thuê thiết bị xe cơ giới</i> | | <i>3,956</i> | |
| | + Thuê bãi xe cơ giới | | 1,091 | |
| | + Thuê xe cầu, máy đóng cọc | | 2,866 | |
| c | Doanh thu DV giao nhận, vận chuyển | 9,00 | 8,046 | 89,40 |
| | - <i>Giao nhận, Vận chuyển</i> | | <i>6,308</i> | |
| | - <i>Thuê xe đầu kéo, tải thùng</i> | | <i>1,738</i> | |
| d | Cho thuê tài sản (XN khai thác đá Nha Trang) | | 0,273 | |
| e | Máy thủy, phát điện cummins | 2,50 | 0,411 | 16,44 |
| f | Doanh thu dịch vụ XKLĐ | | 0,203 | |
| 2 | Doanh thu hoạt động tài chính (cổ tức, hợp tác KD,...) | | 66,853 | |
| | - <i>Lãi từ hoạt động đầu tư, cổ tức được chia</i> | <i>85,00</i> | <i>62,785</i> | <i>73,86</i> |



| | | | | |
|-----|--|---------------|----------------|--------------|
| | - Lãi tiền gửi | | 1,443 | |
| | - Chênh lệch tỷ giá | | 2,625 | |
| 3 | Thu nhập khác (lãi thanh toán chậm ; thanh lý TS; khác...) | | 0,92 | |
| II | Tổng chi phí | 158,20 | 156,409 | 98,87 |
| 1 | Giá vốn kinh doanh hàng hóa dịch vụ | 133,20 | 130,875 | 98,25 |
| a | Giá vốn hàng hoá (nhôm, hàng tiêu dùng, hàng N.nghiệp,...) | | 108,602 | |
| | - <i>Nhôm</i> | 95,00 | 96,656 | 101,74 |
| | - <i>Kinh doanh hạt nhựa, hàng nông nghiệp,...</i> | 10,000 | 11,946 | 119,46 |
| | + Hàng Minh Anh | | 11,615 | |
| | + Hàng nông nghiệp (Đông á) | | 0,174 | |
| | + Hàng khác (thanh lý Xăng dầu) | | 0,157 | |
| b | Giá vốn kinh doanh, cho thuê thiết bị xe cơ giới | 17,00 | 10,552 | 62,07 |
| | - <i>Giá vốn hàng hoá (Thiết bị xe cơ giới.)</i> | | 5,392 | |
| | + Xe cầu | | 3,951 | |
| | + Xe tải Gonow | | 0,218 | |
| | + Máy đào, búa đóng cọc | | 1,222 | |
| | - <i>Giá vốn cho thuê thiết bị xe cơ giới</i> | | 5,16 | |
| c | Giá vốn DV giao nhận, vận chuyển | 8,20 | 10,592 | 129,17 |
| d | Giá vốn Máy thủy, phát điện cummins | 2,30 | 0,293 | 12,74 |
| e | Giá vốn dịch vụ XKLD | | 0,836 | |
| | - Tiền lương, BHXH | | 0,702 | |
| | - Chi phí khác | | 0,134 | |
| f | Trích lập dự phòng hàng tồn kho | | - | |
| 2 | Chi phí tài chính (lãi vay NH, chênh lệch tỉ giá thanh toán) | 25,00 | 1,692 | |
| 3 | Chi phí bán hàng | | 2,348 | 100,37 |
| 4 | Chi phí quản lý tại VP công ty | | 21,053 | |
| 5 | Chi phí khác (B. thường, phạt, KH xe vượt định mức, giá trị tài sản thanh lý ...) | | 0,441 | |
| III | Lợi nhuận sau thuế (I - II) | 70,900 | 43,376 | 61,18 |

Năm 2021, đại dịch Covid đã ảnh hưởng đến mọi mặt trong xã hội, gây thiệt hại to lớn về tài sản, tính mạng con người. Giao thông đi lại vô cùng khó khăn. Hoạt động sản xuất bị ngưng trệ, rất nhiều doanh nghiệp lâm vào cảnh khó khăn bế tắc, phải giải thể, thậm chí phá sản. Đây là hiện tượng bất thường, chưa từng diễn ra kể từ khi thành lập doanh nghiệp đến nay. Ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (giao nhận vận chuyển; kinh doanh và cho thuê thiết bị cơ giới; kinh doanh hàng nông nghiệp; xuất khẩu lao động,...). Mặc dù Ban lãnh đạo và CBCNV công ty đã có nhiều nỗ lực cố gắng, tuy nhiên vẫn không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021. Kết quả SXKD năm 2021 đạt được:

Tổng doanh thu : 199,785 tỷ đồng.

Tổng chi phí : 156,409 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế : 43,376 tỷ đồng.

I. Tình hình hoạt động kinh doanh tổng hợp của Công ty năm 2021:

Chủ trương của Công ty năm 2021 thực hiện theo tiêu chí: Tạm dừng hoặc giảm dần các lĩnh vực hoạt động kinh doanh thua lỗ hoặc phát sinh công nợ phải thu lớn, có rủi ro không thu

hồi được vốn. Duy trì các lĩnh vực kinh doanh có lợi nhuận và đảm bảo bù đắp được các chi phí phát sinh. Công ty chỉ triển khai thực hiện các hợp đồng kinh doanh mới khi có phương án kinh doanh tốt, có khách đặt hàng, lợi nhuận cao và thu hồi vốn nhanh. Tập trung nguồn lực để tiêu thụ hàng tồn kho, thu hồi công nợ để tích tụ vốn xây dựng chiến lược kinh doanh cho các năm tiếp theo. Cụ thể hoạt động SXKD các lĩnh vực như sau:

1. Kinh doanh nhôm:

Doanh thu đạt: 101,812 tỷ đồng, bằng 101,81% so với kế hoạch 100 tỷ đồng.

Công ty hoạt động kinh doanh nhôm từ năm 2015, ngay từ khi Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Hằng năm thực hiện với doanh thu cao, mang lại lợi nhuận.

Lĩnh vực này chủ yếu là kinh doanh thương mại, Công ty mua nhôm phôi, nhôm thanh về bán lại cho đối tác là Công ty TNHH Nhà máy sản xuất Nhôm Việt Pháp (gia công nhôm thanh từ nguyên liệu nhôm billet). Sản phẩm chủ yếu là vật liệu phục vụ cho ngành xây dựng nên khối lượng và quy mô khá lớn, với doanh thu khoảng 10-12 tỷ đồng/tháng. Đây là hoạt động kinh doanh khá ổn định, khách hàng có đơn đặt hàng hằng tháng để Công ty có kế hoạch nhập hàng. Công nợ được theo dõi đối chiếu vào mỗi tháng. Công ty có bố trí bảo vệ giám sát tại kho để kiểm soát hàng hóa, số lượng xuất nhập tồn kho để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của khách hàng.

Năm 2021, Công ty sử dụng nguồn vốn tương đương 30 tỷ đồng để kinh doanh mặt hàng nhôm, đạt doanh thu: 101,812 tỷ đồng (tức chu kỳ vòng quay vốn hơn 03 lần), đạt lợi nhuận gộp: 5,156 tỷ đồng (tương đương 17%/năm).

Trong năm qua, khách hàng vẫn trả nợ đều đặn, công nợ phát sinh giảm dần so với cùng kỳ năm trước.

2. Kinh doanh hàng hạt nhựa, hàng nông nghiệp:

Doanh thu đạt: 12,219 tỷ đồng, bằng 111% so với kế hoạch 11 tỷ đồng.

Mặt hàng hạt nhựa, hàng nông nghiệp Công ty đã ngừng nhập từ những năm trước. Năm 2021, chỉ tập trung tiêu thụ hàng hạt nhựa, hàng nông nghiệp tồn kho.

- **Hàng hạt nhựa:** Công ty có ký kết hợp đồng nguyên tắc hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Quốc tế Minh Anh. Công ty Minh Anh dùng hạt nhựa nguyên liệu để sản xuất các sản phẩm như: chi tiết máy, bánh răng, tấm đệm, lót máy, tấm palet, thớt công nghiệp,...

Khi Công ty Minh Anh có nhu cầu nhập hàng hạt nhựa, Công ty Minh Anh có đơn đặt hàng với Công ty. Căn cứ đơn đặt hàng, Công ty ký Hợp đồng và mua sản phẩm hạt nhựa của đơn vị khác để cung cấp cho Công ty Minh Anh. Mỗi đơn đặt hàng Công ty đều ký kết hợp đồng với Công ty Minh Anh. Công ty bàn giao hàng cho Công ty Minh Anh ngay sau khi ký Hợp đồng (có biên bản giao nhận).

Hàng hóa là hàng nguyên liệu, thực tế Công ty Minh Anh đã sản xuất ra thành phẩm để tiêu thụ. Tuy nhiên, Công ty Minh Anh chưa tập hợp đầy đủ các hóa đơn đầu vào nên ảnh hưởng rất lớn đến quá trình theo dõi bán hàng. Công ty Minh Anh có văn bản số 42/TTr/Tra ngày 18/11/2021 đề nghị Công ty xuất hết hóa đơn các lô hàng này cho Công ty Minh Anh.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty Minh Anh tiêu thụ hàng hóa đã sản xuất đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của các bên trên Hợp đồng đã ký kết, Vì vậy trong quý IV/2021 Công ty đã xuất Hóa đơn cho toàn bộ số hàng hạt nhựa đã ký kết theo hợp đồng cho Công ty Minh Anh. Công ty Minh Anh có ký thỏa thuận về kế hoạch thanh toán nợ cho Công ty.

- **Hàng nông nghiệp:** là các mặt hàng liên quan đến nhà màng, nhà kính... phục vụ cho sản xuất nông nghiệp hiện đang có nhu cầu rất lớn. Đối tác của Công ty là Công ty TNHH Nông nghiệp Kỹ thuật cao Đông Á.

Từ cuối năm 2019 đến nay, do Công ty Đông Á thay đổi cơ cấu nhân sự, cùng với ảnh hưởng của dịch bệnh nên Công ty Đông Á chỉ hoạt động cầm chừng. Vì thế, Công ty đã ngừng nhập hàng kể từ tháng 08 năm 2019. Năm 2021 chỉ tập trung tiêu thụ hàng tồn kho đối với mặt hàng này.

3. Kinh doanh, cho thuê thiết bị cơ giới:

Doanh thu đạt: 9,047 tỷ đồng, bằng 45,23% so với kế hoạch 20 tỷ đồng.

Năm 2021, Công ty đã tạm ngưng nhập khẩu, chỉ tập trung tiêu thụ hàng tồn kho và cho thuê thiết bị cơ giới. Công ty chỉ triển khai các hợp đồng mới khi có phương án kinh doanh tốt, có khách đặt hàng, lợi nhuận cao và thu hồi vốn nhanh.

Kinh doanh và cho thuê thiết bị cơ giới là mảng kinh doanh chính của Công ty trong những năm qua và là ngành đặc thù với nhu cầu rất lớn để phục vụ thi công công trình. Tùy vào khả năng và nhu cầu của dự án, khách hàng sẽ thuê hay đầu tư mua sắm.

Trong 02 năm vừa qua, do tình hình thị trường biến động và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, các Dự án xây dựng công trình cầu đường, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi... đều bị ngưng trệ hoặc dừng hẳn. Thiết bị cơ giới công trình cũng ít hoạt động. Các công trình ít mua sắm mà chủ yếu thuê thiết bị cơ giới để hoạt động cầm chừng, nên ảnh hưởng lớn đến kinh doanh lĩnh vực này. Năm qua, Công ty chỉ bán được 04 thiết bị cơ giới với giá trị 1,5 tỷ đồng. Ngoài ra, do thị trường hiện nay nhu cầu thuê thiết bị cơ giới nhiều hơn mua sắm nên Công ty có chuyển một số hàng hóa sang tài sản để cho thuê.

Kể từ sau tháng 10/2021, khi tháo gỡ giãn cách xã hội, các Dự án xây dựng bắt đầu hoạt động trở lại, việc kinh doanh và cho thuê cơ giới thiết bị có nhiều tiềm năng hơn.

4. Dịch vụ giao nhận, vận chuyển:

Doanh thu đạt: 8,046 tỷ đồng, bằng 89,4% so với kế hoạch 9 tỷ đồng.

Trong năm qua, lĩnh vực này cũng chịu ảnh hưởng rất lớn bởi dịch bệnh giãn cách xã hội, đặc biệt trong thời gian kể từ tháng 05/2021 đến cuối tháng 09/2021 hạn chế tối đa việc giao thương đi lại. Kể từ tháng 10/2021 thành phố bắt đầu tháo gỡ giãn cách, lĩnh vực này mới dần ổn định.

- Đối với Hợp đồng giao nhận, vận chuyển ký kết với MMV doanh thu khá ổn định và đảm bảo có lãi. Tuy nhiên, chi phí thực hiện tăng do ảnh hưởng các khoản chi phí như: chi phí cảng, chi phí bãi container và các chi phí dịch vụ phát sinh khác.

- Dịch vụ giao nhận, vận chuyển trong 05 tháng đầu năm 2021 bị hoãn do duy trì đội vận tải đến hết tháng 5/2021. Trước đây, đội xe vận tải có tổng cộng 46 xe, đã tiến hành thanh lý 30 xe, còn lại 16 xe và Công ty đã chuyển sang cho thuê. Công ty đang có chủ trương thu hồi toàn bộ số xe này để thanh lý.

5. Kinh doanh động cơ thủy, máy phát điện:

Doanh thu đạt: **0,411 tỷ đồng**, bằng 16% so với kế hoạch 2,5 tỷ đồng.

Năm 2021, Công ty có nhập khẩu động cơ máy thủy, máy phát điện theo đơn đặt hàng của khách hàng với giá trị Hợp đồng là 8,076 tỷ đồng. Khách hàng đã đặt cọc 10% giá trị và thanh toán 20% sau khi nhận hàng, tổng là 30% tương đương số tiền 2,423 tỷ đồng.

Tính đến 31/12/2021 hàng tồn kho bao gồm 03 động cơ máy thủy và 03 máy phát điện với giá vốn 1 tỷ đồng. Số hàng này dự kiến sẽ tiêu thụ hết trong năm 2022.

6. Xuất khẩu lao động:

Doanh thu đạt: **0,203 tỷ đồng**, bằng 12,69% so với kế hoạch 1,6 tỷ đồng.

Năm 2021, Công ty không có lao động xuất cảnh. Doanh thu từ phí quản lý thực tập sinh tại Nhật Bản do các Nghiệp đoàn Nhật chuyển. Trong năm qua, các đơn hàng vẫn phỏng vấn online, vì ảnh hưởng dịch bệnh nên tiến độ bay bị trì hoãn.

Do trước đây Công ty đổi giấy phép Đăng ký kinh doanh nhiều lần, theo quy định phải đăng ký cấp lại giấy phép Xuất khẩu lao động (XKLD) nhưng Công ty chưa thực hiện. Đến cuối năm 2021 Công ty đã chủ động nộp lại Giấy phép (XKLD) cho Cục Quản lý lao động Ngoài nước thuộc Bộ LĐTB&XH. Hiện nay, Công ty đang xem xét về hiệu quả kinh doanh lĩnh vực này và đang xin cấp lại giấy phép (XKLD) mới.

Đối với các đơn hàng cũ đã tuyển lao động Công ty vẫn tiếp tục xử lý và đảm bảo tiến độ xuất cảnh cho người lao động.

II. Hoạt động tài chính:

Doanh thu đạt: **62,784 tỷ đồng**, giảm 22,216 tỷ đồng so với kế hoạch 85 tỷ đồng, tương đương 73,86%.

Hiện nay, Công ty đang đầu tư góp vốn tại các đơn vị:

- Công ty TNHH Mitsubishi Motor Việt Nam (MMV). Giá trị Tracimexco sở hữu: 64,376 tỷ đồng. Tỷ lệ: 17,60% vốn điều lệ.

- Công ty CP Vận tải biển và Dịch vụ Hàng hải (TRASAS). Giá trị Tracimexco sở hữu: 6,731 tỷ đồng. Tỷ lệ: 17,80% vốn điều lệ.

- Công ty CP ô tô JAC Việt Nam (JAC.VN). Giá trị Tracimexco sở hữu: 2,678 tỷ đồng. Tỷ lệ: 4,96% vốn điều lệ.

- Công ty CP SX và Chế tạo Ô tô Tracimexco. Giá trị Tracimexco sở hữu: 18,517 tỷ đồng. Tỷ lệ: 42,63% vốn điều lệ.

- Công ty CP XNK & HTĐT GTVT Hà Nội. Giá trị Tracimexco sở hữu: 1,80 tỷ đồng. Tỷ lệ: 30% vốn điều lệ.

* Đánh giá sơ bộ tình hình hoạt động các Doanh nghiệp có vốn góp của Công ty năm 2021:

1. Công ty TNHH Mitsubishi Motor Việt Nam (MMV):

Lợi nhuận lũy kế MMV tại thời điểm 31/03/2021 là: 1.798,750 tỷ đồng. Ngày 18/06/2021, Tracimexco có văn bản yêu cầu MMV chia cổ tức trong năm 2021 cho Tracimexco với số tiền là: 94,937 tỷ đồng. Ngày 22/06/2021, MMV có Văn bản cam kết kế hoạch chia cổ tức số tiền là: 62,784 tỷ đồng vào cuối tháng 07/2021, đồng thời sẽ xem xét chia thêm cổ tức căn cứ vào kết quả kinh doanh của 06 tháng cuối năm 2021. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid, MMV chỉ mới thực hiện chia cổ tức: 62,784 tỷ đồng vào ngày 18/3/2022.

Vì kết thúc năm tài chính của MMV vào 31/03/2022, đến nay MMV chưa có kết quả kiểm toán báo cáo tài chính. Kết quả kinh doanh năm 2021 của MMV theo báo cáo nhanh:

- Doanh thu năm 2021 : 11.830,928 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế : 605,724 tỷ đồng.

Theo số liệu nêu trên, doanh thu năm 2021 giảm 1.124,841 tỷ đồng so với năm 2020 là 12.955,769 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế giảm 107,639 tỷ đồng so với năm 2020 là 713,463 tỷ đồng. Lợi nhuận lũy kế đến 31/03/2022 là: 2.047,744 tỷ đồng.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh và chưa có kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 nên Tracimexco chưa đề nghị MMV về việc chia tiếp cổ tức năm 2020 như MMV đã cam kết.

2. Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Hàng hải (TRASAS):

- Doanh thu năm 2021 : 525,260 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế : 15,300 tỷ đồng.

TRASAS hoạt động trong lĩnh vực Logistics, quản lý chuỗi cung ứng, tham gia vào việc cung cấp, lưu trữ, vận chuyển hàng hóa, dịch vụ trong nước và quốc tế. Năm 2021, TRASAS bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, doanh thu giảm 63,540 tỷ đồng so với năm 2020 là 588,800 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế giảm 0,930 tỷ đồng so với năm 2020 là 16,230 tỷ đồng.

Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2021 là: 142,311 tỷ đồng.

3. Công ty Cổ phần Ô tô JAC Việt Nam (JAC.VN):

- Doanh thu năm 2021 : 435,196 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế : 10,475 tỷ đồng.

Trong năm 2021 Công ty Cổ phần ô tô JAC Việt Nam hoạt động SXKD đã ổn định hơn.

Doanh thu năm 2021 tăng 64,149 tỷ đồng so với năm 2020 là 371,047 tỷ đồng.

Lợi nhuận tăng 7,596 tỷ đồng so với năm 2020 là 2,879 tỷ đồng.

Tuy nhiên hiện nay JAC.VN vẫn còn lỗ lũy kế.

4. Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế tạo Ô tô Tracimexco:

- Doanh thu trong năm 2021 : 0,420 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế : - 1,773 tỷ đồng.

Năm 2021, Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế tạo Ô tô Tracimexco không hoạt động sản xuất kinh doanh. do ảnh hưởng dịch bệnh Covid nên Ban Tổng giám đốc chưa làm việc với Công ty CP SX & Chế tạo ô tô Bắc Kạn để khôi phục giấy phép ĐKKD đã bị thu hồi.

5. Công ty CP XNK & HTĐT GTVT Hà Nội:

- Doanh thu năm 2021 đạt : 8,022 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế : - 0,608 tỷ đồng.

III. Tình hình hoạt động tại các Chi nhánh trực thuộc:

Hiện nay Công ty có 03 chi nhánh trực thuộc là Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Nha Trang và Chi nhánh Cần Thơ. Các chi nhánh hiện chỉ hoạt động cầm chừng hoặc chỉ duy trì để xử lý các tồn đọng.

- *Chi nhánh Hà Nội:* được thành lập từ năm 2016. Hoạt động chủ yếu là lĩnh vực xuất khẩu lao động. Tuy nhiên, những năm gần đây chỉ hoạt động cầm chừng. Doanh thu năm 2021 đạt: **0,154 tỷ đồng**. Lợi nhuận: **0,028 tỷ đồng**.

- *Chi nhánh Nha Trang:* (Xí nghiệp khai thác đá và xây dựng công trình giao thông Nha Trang): Được thành lập từ năm 2015. Hoạt động chủ yếu là lĩnh vực kinh doanh, khai thác đá.... Năm 2017 Công ty cho thuê dây chuyền nghiền sàng đá tại Nha Trang, Chi nhánh Nha Trang đã quyết toán thuế, đã làm thủ tục với Sở Kế hoạch đầu tư và Cơ quan thuế tạm ngừng hoạt động kinh doanh. Công ty đang duy trì 02 nhân sự gồm: 01 giám đốc (không hưởng lương) và 01 nhân sự (nhận thù lao của công ty: 2 triệu đồng/ tháng) để tiếp tục theo dõi, báo cáo và phối hợp để giải quyết tồn đọng về Dự án Mỏ đá nêu trên.

- *Chi nhánh Cần Thơ:* Được thành lập kể từ năm 1996. Trước đây, hoạt động chủ yếu là lĩnh vực kinh doanh nhựa đường, dầu nhớt, thi công công trình cầu đường dân dụng. Ngoài ra, được Công ty phân công thực hiện dự án Khu dân cư thương mại An Thới Bình Thủy, Cần Thơ. UBND đã ra quyết định thu hồi dự án kể từ năm 2008.

Hiện nay, chi nhánh Cần Thơ có 03 nhân sự là nhân sự của Công ty được phân công kiêm nhiệm để quản lý hồ sơ dự án Khu dân cư An Thới. Thực hiện nghĩa vụ của nhà thầu đối với các công trình do Chi nhánh Cần Thơ thi công trong thời gian bảo hành và sau bảo hành. Trông coi, bảo vệ khu đất dự án của Công ty và các tồn tại khác.

IV. Về tiêu thụ hàng tồn kho:

Kết quả tiêu thụ hàng tồn kho trong năm 2021:

Theo số liệu phòng TCKT đến 31/12/2021, giá trị hàng tồn kho giảm so với thời điểm 01/01/2021 là **19,91 tỷ đồng** (Có bảng chi tiết đính kèm). Trong đó:

| | | |
|-------------------------------------|---|-------------------------|
| + Giá trị hàng hóa tồn đầu kỳ là | : | 45,238 tỷ đồng. |
| + Giá trị hàng hoá nhập trong kỳ là | : | 97,410 tỷ đồng. |
| + Giá trị hàng hóa xuất trong kỳ là | : | 117,320 tỷ đồng. |
| + Giá trị hàng hóa tồn cuối kỳ là | : | 25,329 tỷ đồng. |

1. Đối với việc cho thuê máy móc, thiết bị là hàng hóa tồn kho:

Hàng hóa là phương tiện cơ giới tồn kho lâu ngày sẽ xuống cấp. Để thích nghi với thị trường, trong năm 2021, Công ty đã thực hiện việc chuyển đổi một số máy móc thiết bị từ hàng hóa nhập khẩu tồn kho sang thành tài sản cố định để cho thuê nhằm tạo doanh thu. Các tài sản cố định trên đều được trích khấu hao đầy đủ theo quy định. Giá cho thuê được tính toán đã bao gồm chi phí sửa chữa bảo trì nhưng vẫn đảm bảo lợi nhuận.

2. Đối với hàng hạt nhựa:

Trong quý IV/2021, Công ty đã xuất đủ hóa đơn số hàng hạt nhựa tồn kho cho Công ty Minh Anh. Không còn hàng hạt nhựa tồn kho. Căn cứ cam kết kế hoạch thanh toán của Công ty Minh Anh, Công ty chỉ tập trung công tác thu hồi nợ.

3. Đối với hàng nông nghiệp:

Hiện tại hàng tồn kho là hàng nguyên vật liệu phục vụ nhà kính nhập khẩu về để bán cho Công ty TNHH nông nghiệp kỹ thuật cao Đông Á. Dự kiến sắp tới Công ty sẽ làm việc với đối tác, đối chiếu số lượng, chất lượng hàng hóa tồn kho, thỏa thuận với khách hàng để tiêu thụ hết lô hàng tồn kho này trong năm 2022 và tạm ngưng kinh doanh đối với mặt hàng nông nghiệp này.

V. Tình hình thu hồi công nợ:

Kể từ đầu năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo Tổ đơn đốc thu hồi nợ động quyết liệt tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid-19, các Doanh nghiệp, khách hàng không thể hoạt động để có lợi nhuận và trả nợ theo đúng kế hoạch đã đề ra.

Theo yêu cầu của HĐQT, Tổ thu hồi công nợ sẽ có báo cáo hằng tháng. Tuy nhiên trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh, công tác thu hồi công nợ gặp rất nhiều khó khăn, Tổ đơn đốc thu hồi nợ động đã đề xuất thực hiện báo cáo 02 tháng một lần.

Theo báo cáo của Tổ thu hồi công nợ, kết quả thu hồi công nợ đạt được như sau:

| | |
|---|----------------|
| + Từ 01/01/2021 -:- 31/05/2021 thu được : | 1,200 tỷ đồng. |
| + Từ 01/06/2021 -:- 31/07/2021 thu được : | 0,730 tỷ đồng. |
| + Từ 01/08/2021 -:- 30/09/2021 thu được : | 0,300 tỷ đồng. |
| + Từ 01/10/2021 -:- 05/01/2022 thu được : | 2,230 tỷ đồng. |

(Đính kèm các báo cáo thu hồi công nợ nêu trên).

Ảnh hưởng của dịch bệnh kể từ năm 2020, đến tháng 05/2021 dịch Covid bùng phát mạnh, đặt biệt kể từ tháng 06/2021 đến tháng 10/2021 cả thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả Nước nói chung thực hiện giãn cách, giao thông đi lại gần như bế tắc, rất nhiều doanh nghiệp lâm vào cảnh khó khăn thua lỗ. Việc liên hệ gặp gỡ đối tác để thu nợ gần như không thể thực hiện được.

Đến tháng 10/2021, sau khi việc giãn cách xã hội do dịch bệnh chấm dứt, Ban TGD chỉ đạo Tổ đơn đốc thu hồi nợ động phân công cụ thể từng thành viên trong tổ liên hệ làm việc trực tiếp với từng khách hàng. Qua tìm hiểu, nhận thấy các đơn vị này cũng gặp không ít khó khăn sau dịch bệnh, trong đó có một đối tác giám đốc đã tử vong do bệnh Covid. Tổ đơn đốc thu hồi nợ động đã tìm hiểu và đã gặp gỡ, làm việc với Người kế nhiệm...

Qua quá trình làm việc trực tiếp với khách hàng, đa số các khách hàng đều ghi nhận khoản nợ, có thiện chí trả nợ và có cam kết lộ trình thanh toán nợ. Việc thu hồi công nợ dự báo sẽ đạt kết quả tốt kể từ quý 02/2022.

VI. Chia cổ tức năm 2021:

Mặt dù hoạt động SXKD năm 2021 Công ty gặp rất nhiều khó khăn, tuy nhiên, Ban TGD đề xuất với Hội đồng quản trị xem xét trình ĐHQĐ chia cổ tức năm 2021 cho các cổ đông với tỷ lệ 17% trên vốn điều lệ.

Thời gian thực hiện chia cổ tức: Dự kiến trong quý III năm 2022.

VII. Thực hiện các công việc khác:

1. Về xác định Tỷ lệ góp vốn của Tracimexco tại MMV:

Ban TGD đã ký kết Hợp đồng với Công ty tư vấn luật Global Viet Nam Lawyers theo chỉ đạo của HĐQT.

Ngày 24/4/2022, Công ty tư vấn luật Global Viet Nam Lawyers đã có bản dự thảo sơ bộ nêu ý kiến pháp lý về xác định tỷ lệ góp vốn của Tracimexco tại MMV. Ban TGD đang xem xét và đang cung cấp bổ sung các hồ sơ tài liệu cho Công ty Luật.

Trước khi có Báo cáo chính thức của Công ty tư vấn luật Global Viet Nam Lawyers, Ban TGD sẽ gửi Bản dự thảo cho từng thành viên HĐQT xem xét có ý kiến đóng góp.

2. Xử lý nợ ODA Chính Phủ Thái Lan:

Năm 2021, Ban TGD đã có Báo cáo gửi Ngân hàng BIDV và Bộ tài Chính về đề xuất phương án trả nợ vay ODA đầu tư dây chuyền nghiền sàng đá SPMC-3000S, tại Dự án Mỏ đá Cam Tân, Cam Hòa, Huyện Cam Lâm, Khánh Hòa. Theo phương án, số tiền phải trả bao gồm giá trị đánh giá lại, lãi vay quá hạn, lãi phạt chậm trả và các khoản phí. Nếu được các cơ quan có thẩm quyền chấp thuận, Công ty sẽ thu xếp nguồn vốn trả hết nợ vay ODA một lần, kinh phí lấy từ lợi nhuận hoạt động Đầu tư tài chính.

Ngày 31/03/2022, Công ty đã tham dự cuộc họp với Bộ tài chính và cơ quan được ủy quyền cho vay lại là BIDV do Bộ tài chính chủ trì. Qua đó, đã có Biên bản làm việc nêu lên ý kiến của các bên.

Căn cứ nội dung làm việc với BIDV và Bộ tài chính, Ban TGD hiện đang lập phương án trả nợ vốn vay ODA theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ tài chính tại Công văn số 1714/VPCP-KTTH ngày 20/03/2009 của Văn phòng Chính phủ và văn bản số 5813/BTC-TCDN ngày 22/04/2009 của Bộ tài chính. Cụ thể cơ cấu trả nợ bao gồm: Giá trị đánh giá lại theo Chứng thư Thẩm định giá số Vc 06/05/164/ĐS ngày 09/05/2006 của Trung tâm Thông tin & Thẩm định giá Miền Nam – Bộ Tài chính; khấu hao máy móc thiết bị theo giá trị đánh giá lại tại thời điểm cổ phần hóa; lãi; lãi vay quá hạn và các khoản phí cho vay lại.

Nếu Phương án được HĐQT thông qua, Công ty sẽ gửi BIDV, Bộ tài chính xem xét trình các cấp có thẩm quyền.

3. Về thoái vốn Tracimexco tại Tracas, JAC.VN và chuyển nhượng đất dự án tại Cần Thơ:

Ban TGD đã lập Phương án thoái vốn Tracimexco tại Tracas, JAC.VN và chuyển nhượng đất dự án tại Cần Thơ. Tuy nhiên, do SCIC đang làm thủ tục thoái vốn tại Tracimexco nên trong năm 2021 Công ty chưa thực hiện được.

4. Công tác quản lý, cơ cấu tổ chức hoạt động Công ty:

Năm 2021, căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021, Công ty đã hoàn thiện việc sắp xếp nhân sự và triển khai nghiêm túc thực hiện Điều lệ mới; các Quy chế mới: Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế Ban kiểm soát... Ngoài ra, Ban TGD tiếp tục soạn thảo và trình HĐQT các Quy chế khác để HĐQT xem xét.

Thực hiện chủ trương giảm lao động của HĐQT, năm 2021 số lao động bình quân thực hiện chỉ còn 56,1 người, giảm 5,9 người so với kế hoạch năm 2021 là 62 người. Số lao động bình quân cao nhất kể từ sau cổ phần hóa là năm 2016 với số lao động bình quân lên đến 126 người.

5. Thực hiện việc quyết toán quỹ lương và trích lập quỹ khen thưởng năm 2021:

Ban TGD lập quyết toán quỹ lương và trích lập quỹ khen thưởng năm 2021 để trình HĐQT thông qua như sau:

*** Quyết toán quỹ tiền lương năm 2021:**

+ Quỹ lương thực hiện của người lao động: 6,848 tỷ đồng. Giảm 2,550 tỷ đồng so với kế hoạch 9,398 tỷ đồng, tương đương 27,15%.

+ Tiền lương bình quân thực hiện của người lao động: 10,171 triệu/người/tháng.

+ Quỹ lương thực hiện của người quản lý: 2,916 tỷ đồng. Giảm 0,458 tỷ đồng so với kế hoạch là 3,374 tỷ đồng, tương đương 13,57%.

+ Tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách là người đại diện vốn Nhà nước: 37,25 triệu đồng/người/tháng.

+ Tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý không chuyên trách không là người đại diện vốn Nhà nước: 35 triệu đồng/người/tháng.

+ Tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý: 36 triệu đồng/người/tháng.

Tổng quỹ lương thực hiện của người lao động và người quản lý là: 9,764 tỷ đồng. Giảm: 3,01 tỷ đồng so với kế hoạch là 12,772 tỷ đồng, tương đương 23,56%.

*** Trích lập quỹ khen thưởng năm 2021:**

+ Quỹ khen thưởng của người lao động: Được trích bằng 2,5 tháng lương thực hiện: $2.5 \text{ tháng}/12 * 6,847 \text{ tỷ đồng} * (43,376 \text{ tỷ đồng} + 22,215 \text{ tỷ đồng})/70,9 \text{ tỷ đồng} = 1,320 \text{ tỷ đồng}$.

+ Quỹ khen thưởng của người quản lý: Được trích bằng 1 tháng lương thực hiện : $(1 \text{ tháng} * 2,916 \text{ tỷ đồng})/12 = 0,243 \text{ tỷ đồng}$

Tổng trích quỹ khen thưởng : 1,563 tỷ đồng.

Thực hiện quỹ lương năm 2021 đã giảm đáng kể so với quỹ lương kế hoạch. Đồng thời so sánh mức lương của người quản lý và người lao động Công ty hiện đang khá thấp so với mặt bằng chung của khu vực.

Ban TGD sẽ trình HĐQT thông qua về Quyết toán quỹ tiền lương 2021. Trình HĐQT xem xét, trình ĐHĐCĐ 2022 thông qua về việc trích quỹ khen thưởng năm 2021.

Phần 2: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022 VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Đơn vị tính: tỷ đồng

| TT | Bộ phận | Kế hoạch năm 2022 | | |
|----|--|-------------------|---------------|--------------|
| | | Doanh thu | Chi phí | Lợi nhuận |
| 1 | Kinh doanh nhôm | 100,00 | 94,00 | 6,00 |
| 2 | Kinh doanh xe cơ giới | 20,00 | 19,80 | 0,20 |
| 3 | Kinh doanh động cơ thủy, máy phát điện | 9,00 | 8,50 | 0,50 |
| 4 | Dịch vụ Logistic | 5,00 | 4,90 | 0,10 |
| 5 | Kinh doanh hàng nông nghiệp | 2,30 | 2,28 | 0,02 |
| 6 | Xuất khẩu lao động | 0,26 | 0,25 | 0,01 |
| 7 | Thu nhập tài chính | 70,00 | | |
| 8 | Chi phí hoạt động | | 22,00 | |
| | Tổng cộng | 206,56 | 151,73 | 54,83 |

I. Kế hoạch SXKD năm 2022:

Ban TGD đã đề ra những giải pháp cụ thể với tiêu chí: tạm dừng hoặc giảm dần các lĩnh vực hoạt động thua lỗ hoặc phát sinh công nợ phải thu lớn, có rủi ro không thu hồi được vốn; Duy trì các lĩnh vực kinh doanh có lợi nhuận và đảm bảo bù đắp được các chi phí phát sinh; Công ty chỉ triển khai thực hiện các hợp đồng kinh doanh mới khi có phương án kinh doanh tốt, có khách đặt hàng, lợi nhuận cao và thu hồi vốn nhanh; Tập trung nguồn lực để tiêu thụ hàng tồn kho, tập trung thu hồi công nợ, tích tụ vốn xây dựng chiến lược kinh doanh cho các năm tiếp theo.

1. Kinh doanh nhôm:

Kinh doanh nhôm là ngành kinh doanh chủ chốt của Công ty trong những năm vừa qua, tuy phát sinh công nợ lớn nhưng vẫn có lợi nhuận khá cao. Công nợ ngắn hạn, được kiểm soát bằng hàng hóa nguyên liệu, thành phẩm của đối tác. Trong năm vừa qua, công nợ đã giảm dần so với những năm trước.

Năm 2022, Ban TGD xây dựng phương án giảm dần vốn kinh doanh mặt hàng nhôm (dự kiến giảm 20%/năm). Nhưng vẫn đảm bảo doanh thu 100 tỷ đồng, tăng số vòng quay vốn lên 04 lần, lợi nhuận gộp 6 tỷ đồng (tương đương 20%/ năm).

2. Kinh doanh – cho thuê thiết bị cơ giới:

Kế hoạch năm 2022, Ban TGD chỉ tập trung, tăng cường tìm kiếm khách hàng để tiêu thụ hết số thiết bị cơ giới tồn kho. Công ty chỉ xem xét thực hiện khi có các đơn hàng đặt trước, đảm bảo thanh khoản nhanh, hiệu quả cao.

Hiện nay, chủ trương của Chính phủ đang nỗ lực, phân đầu xây dựng và phát triển các hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ; Hệ thống Đê, kè thủy lợi – Dự án thích ứng Biến đổi khí hậu; các Dự án Nâng cấp mở rộng, các Dự án chỉnh trang đô thị, các Dự án điện gió... Năm 2022 hi vọng thị trường kinh doanh sẽ tốt hơn, nhu cầu mua sắm và cho thuê thiết bị cơ giới sẽ tăng cao so với năm trước. Vì thế, Công ty sẽ nắm bắt cơ hội, cố gắng tiêu thụ tối đa số

lượng thiết bị cơ giới tồn kho và tìm kiếm khách hàng thuê thiết bị cơ giới để tăng doanh thu đạt mức cao nhất có thể.

3. Kinh doanh động cơ máy thủy, máy phát điện:

Kế hoạch năm 2022 sẽ tiêu thụ hết số máy thủy hiện đang tồn kho.

Ngoài ra, Công ty chỉ xem xét thực hiện các Hợp đồng khi có các đơn hàng đặt trước, đảm bảo thanh khoản nhanh, hiệu quả cao.

4. Dịch vụ giao nhận, cho thuê phương tiện vận tải:

Dịch vụ giao nhận, vận chuyển cũng là ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

- Về dịch vụ giao nhận: Năm 2022 công ty sẽ tiếp tục thực hiện các hợp đồng dịch vụ giao nhận hàng hóa cho đối tác: MMV...

- Về Cho thuê phương tiện vận tải: Năm 2022, Công ty tiếp tục thực hiện cho thuê phương tiện vận tải. Công ty đang có chủ trương thu hồi toàn bộ số xe này để thanh lý nhằm tích tụ vốn đầu tư cho những lĩnh vực tiềm năng mới.

5. Kinh doanh hàng nhựa - nông nghiệp:

Năm 2022, Công ty sẽ dừng kinh doanh các ngành hàng này, chỉ tập trung tiêu thụ hết hàng tồn kho, thu hồi công nợ. Công ty chỉ xem xét thực hiện khi có các đơn hàng đặt trước, đảm bảo thanh khoản nhanh, hiệu quả cao.

6. Xuất khẩu lao động:

Năm 2022, Công ty sẽ tiếp tục tìm hiểu các thủ tục, quy định của Nhà Nước về việc cấp lại cấp giấy phép XKLD mới, đồng thời xem xét tính hiệu quả trong lĩnh vực này để có đề xuất trình HĐQT thông qua.

Đối với các đơn hàng cũ đã tuyển lao động Công ty vẫn tiếp tục xử lý và đảm bảo tiến độ xuất cảnh cho người lao động. Tiếp tục nghiên cứu, đẩy mạnh xuất khẩu lao động ở các thị trường Nhật Bản, Đài Loan và các Nước khác có tiềm năng. Rà soát cắt giảm, tiết kiệm các chi phí hoạt động. Đàm phán với các đơn vị, cơ sở liên kết nhằm tăng mức phí dịch vụ nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

7. Về Quản lý chi phí trong các hoạt động kinh doanh tổng hợp:

Đối với các hợp đồng sắp ký kết, Trung tâm kinh doanh và Phòng Tài chính kế toán sẽ phối hợp rà soát lại Bảng dự tính giá thành, Phương án kinh doanh nhằm đảm bảo đầy đủ các chi phí: bán hàng, quản lý, thuê kho văn lai,... nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đồng thời giám sát chặt chẽ, có biện pháp ngăn chặn những tình huống rủi ro. Tính toán và ghi rõ chế độ phạt chậm thanh toán, phạt chậm giao hàng, nhằm đảm bảo hợp đồng thực hiện đúng tiến độ, hạn chế kéo dài thời hạn hợp đồng tránh rủi ro phát sinh. Ban TGD sẽ phân công công việc cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận để thực hiện.

Căn cứ kế hoạch giám sát chuyên đề của Ban kiểm soát, Ban TGD sẽ phân công các bộ phận liên quan hoàn thiện các hồ sơ, phối hợp với Ban kiểm soát để thực hiện.

III. Về Đầu tư Tài chính :

- Đối với MMV: Kết quả kinh doanh và lợi nhuận của MMV của năm 2021 không thấp hơn nhiều so với năm trước. Lợi nhuận lũy kế đến 31/03/2022 theo báo cáo nhanh, chưa thông

qua kiểm toán là: 2.047,744 tỷ đồng. Vì thế, Ban lãnh đạo Công ty sẽ phối hợp cùng với lãnh đạo SCIC có kế hoạch việc với MMV để thuyết phục chia cổ tức năm tài chính 2021 với mức cao nhất có thể, để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho các cổ đông.

- Đối với TRASAS: Tính đến 31/12/2021, lợi nhuận lũy kế chưa phân phối là: 142,311 tỷ đồng. Công ty thông qua Người đại diện sẽ liên hệ làm việc và yêu cầu Trarasas chi lợi nhuận với mức cao nhất có thể.

Từ hai yếu tố trên, Ban TGD xây dựng khoản thu nhập tài chính năm 2022: 70 tỷ đồng.

IV. Kế hoạch chia cổ tức năm 2022: 15% trên VDL.

V. Hàng hóa tồn kho và công nợ phải thu:

1. Hàng hóa tồn kho:

Năm 2022, Chủ trương Công ty tập trung tiêu thụ hàng hóa tồn kho để thu hồi và tích tụ vốn.

- Đối với hàng nông nghiệp, dự kiến sẽ tiêu thụ hết trong năm 2022.

- Đối với hàng máy thủy trong quý II/2022 sẽ tiêu thụ hết nguồn hàng tồn kho của Hợp đồng vừa ký với khách hàng vào cuối năm 2021.

- Đối với phương tiện thiết bị cơ giới vì là phương tiện đặc thù phục vụ ngành GTVT, Xây dựng, Thủy lợi và do tình hình các dự án vừa mới triển khai lại sau biến cố dịch bệnh gây trì trệ, sẽ cố gắng tiêu thụ hết trong một vài năm tới.

2. Công nợ phải thu:

Năm 2022, Ban TGD, Ban đôn đốc thu hồi nợ đọng sẽ xây dựng phương án cụ thể; tập trung chỉ đạo, đôn đốc các thành viên thực hiện việc thu hồi các khoản nợ tồn đọng năm 2021 và từ nhiều năm trước đối với các đối tác, khách hàng, cá nhân... nhằm tạo nguồn thanh toán cho các khoản vay, tích tụ vốn để đầu tư cho chiến lược Hoạt động kinh doanh trong những năm tới.

Dự kiến việc thu hồi công nợ sẽ đạt kết quả cao kể từ quý II/2022.

Ngoài ra, Ban TGD sẽ chỉ đạo Ban đôn đốc thu hồi nợ đọng phối hợp chặt chẽ với các Phòng Ban, thực hiện nghiêm túc các quy định, hoàn tất các hồ sơ, chứng từ.

VI. Thực hiện những công việc khác:

1. Tỷ lệ vốn góp của Tracimexco tại MMV:

Công ty sẽ tiếp tục làm việc với Công ty Luật Global Viet Nam Lawyers để tư vấn xử lý dứt điểm vấn đề xác định tỷ lệ vốn góp của Tracimexco tại MMV.

2. Xử lý nợ ODA chính phủ Thái Lan:

Trong năm 2022, Ban TGD sẽ trình HĐQT xem xét thông qua phương án trả nợ vốn vay ODA theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ tài chính tại Công văn số 1714/VPCP-KTTH ngày 20/03/2009 của Văn phòng Chính phủ và văn bản số 5813/BTC-TCDN ngày 22/04/2009 của Bộ tài chính và tiếp tục theo dõi làm việc với Bộ tài chính và các cấp có liên quan để giải quyết dứt điểm trong năm 2022.

3. Về phương án thoái vốn tại hai đơn vị JAC.VN; TRASAS:

Việc thoái vốn tại hai đơn vị JAC.VN; TRASAS dự kiến sẽ mang về nguồn lợi nhuận rất lớn cho Công ty. Tuy nhiên, do SCIC đang làm thủ tục thoái vốn tại Tracimexco nên trong năm qua Công ty chưa thực hiện được. Khi có chủ trương, Ban TGD sẽ lựa chọn thời điểm thích hợp, trình HĐQT xem xét thông qua để xử lý dứt điểm.

4. Phương án chuyển nhượng các lô đất thuộc dự án KDC TM An Thới tại Cần Thơ:

Hiện nay, Công ty đang sở hữu 04 thửa đất tại Dự án khu dân cư thương mại An Thới – Địa chỉ: Phường Bùi Hữu Nghĩa, Q.Bình Thủy, thành phố Cần Thơ với tổng diện tích 17.593,8m².

Trong thời gian vừa qua, nhân dân và chính quyền địa phương thường xuyên có ý kiến về việc Công ty để hiện trạng khu đất hoang hóa, không canh tác. Gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống sinh hoạt của người dân địa phương và ảnh hưởng lớn đến mỹ quan đô thị.

Thành phố Cần Thơ vừa phê duyệt chủ trương chỉnh trang đô thị một số khu vực trong đó có phường Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, là nơi khu đất của Công ty tọa lạc. Do đó thị trường bất động sản ở đây khá sôi động. Đã có một vài đối tác ngỏ ý muốn hợp tác triển khai dự án hoặc đề nghị chuyển nhượng. Nếu chuyển nhượng có thể thu được khoản lợi nhuận khoảng 100 tỷ đồng (giá vốn đã đầu tư đến 31/12/2021 là 27,861 tỷ đồng).

Đề nghị có chủ trương cho chuyển nhượng khu đất dự án nêu trên. Sau khi HĐQT có chủ trương, Ban TGD sẽ lập phương án chuyển nhượng bao gồm thực hiện đầy đủ các bước định giá, thông qua Tổ chức bán đấu giá độc lập tổ chức bán đấu giá khu đất... Trình tự thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

4. Xử lý vướng mắc, tồn đọng tại Công ty Cổ phần Sản xuất và chế tạo Ô tô Tracimexco.

Năm 2022, Công ty sẽ phân công Người đại diện vốn Tracimexco phối hợp với Công ty Cổ phần Sản xuất và chế tạo ô tô Tracimexco Bắc Kạn tiếp tục làm việc với UBND, các Sở, Ban, Ngành Tỉnh Bắc Kạn để xin khôi phục lại Giấy Đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Sản xuất và chế tạo ô tô Tracimexco và có kế hoạch xử lý dứt điểm những tồn đọng.

5. Kế hoạch sử dụng lao động và xây dựng quỹ lương kế hoạch năm 2022:

Năm 2022, Công ty sẽ trình HĐQT phê duyệt Kế hoạch sử dụng lao động và quỹ lương kế hoạch năm 2022 để có cơ sở thực hiện, phần đầu đảm bảo hiệu quả tích cực.

Kế hoạch sử dụng lao động bình quân là: 50 người. Giảm 6,1 người so với thực hiện năm 2021 là 56,1 người.

+ Quỹ lương thực hiện của người lao động: 5,565 tỷ đồng. Giảm 1,282 tỷ đồng so với quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 là 6,847 tỷ đồng, tương đương 18,72%.

+ Tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động: 9,275 triệu đồng/người/tháng.

+ Quỹ lương thực hiện của người quản lý: 2,393 tỷ đồng. Giảm 0,523 tỷ đồng so với quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 là 2,916 tỷ đồng, tương đương 17,93 %.

+ Tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý: 33,24 triệu đồng/người/tháng.

Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2022: 7,958 tỷ đồng. Giảm: 1,805 tỷ đồng so với năm 2021 là 9,763 tỷ đồng, tương đương 18,49%.

6. Công tác quản lý và cơ cấu lại tổ chức hoạt động văn phòng Công ty:

Năm 2022 Ban TGD sẽ xem xét, phân công cụ thể công việc cho các Phòng Ban, cá nhân, đặc biệt là Ban đôn đốc, thu hồi nợ đọng tích cực, phát huy năng lực, sở trường để đáp ứng kế hoạch, nhu cầu SXKD trong năm 2022 đạt được như kỳ vọng và thúc đẩy sự phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Thực hiện rà soát lại các hoạt động tại các chi nhánh, đánh giá, có kế hoạch phát triển, xác nhập hoặc giải thể để phù hợp với điều kiện chiến lược kinh doanh của Công ty.

Ban TGD sẽ tiếp tục trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt các quy chế đã trình HĐQT để ban hành thực hiện (Quy chế quản lý tài chính, Quy chế lương, Quy chế bổ nhiệm và bổ nhiệm lại, Quy chế người đại diện...) để có cơ sở áp dụng. Đồng thời, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung các Quy chế đã được ban hành nhằm tối ưu hóa công tác quản lý, nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trân trọng.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
LÊ QUÝ NGHĨA